

Số : 08 /TMBG-TTYT

Hung Yên, ngày 20 tháng 8 năm 2025

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các Công ty, đơn vị cung cấp dịch vụ

Trung tâm Y tế Văn Giang có nhu cầu triển khai kế hoạch thực hiện gói thầu: “Thuê dịch vụ dọn dẹp nội, ngoại cảnh tại Trung tâm Y tế Văn Giang”, Trung tâm kính mời các đơn vị có đủ kinh nghiệm, năng lực và điều kiện tham gia chào giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế Văn Giang

2. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Qua đường bưu điện hoặc nhận trực tiếp tại: Phòng TC-HC-TC, Trung tâm Y tế Văn Giang

- Địa chỉ: Xã Phụng Công, tỉnh Hưng Yên

- Số điện thoại: 0221 3931 106

3. Thời hạn tiếp nhận báo giá:

Từ ngày 20 tháng 8 năm 2025 đến trước 10h ngày 26 tháng 8 năm 2025

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục chi tiết: Danh mục dự kiến đính kèm

2. Hồ sơ chào giá:

- 01 bản chính bằng tiếng Việt có đầy đủ chữ ký, dấu đại diện pháp nhân và đóng dấu giáp lai trong trường hợp báo giá có nhiều trang.

+ Bảng chào giá bao gồm đầy đủ các loại chi phí để thực hiện công việc, các loại thuế, phí theo quy định hiện hành.

+ Hồ sơ năng lực, bao gồm: Giấy phép đăng ký kinh doanh; Hồ sơ năng lực chứng minh đủ điều kiện, năng lực, kinh nghiệm thực hiện cung cấp hàng hóa nêu trên.

- Hiệu lực báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày báo giá.

Lưu ý: Những báo giá không gửi kèm Hồ sơ năng lực và nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét, đánh giá.

Rất mong Quý Công ty, đơn vị tham gia báo giá để có cơ hội hợp tác cung cấp hàng hóa cho chúng tôi.

Trung tâm Y tế Văn Giang xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT.



GIÁM ĐỐC
Ths.Bs. VŨ TRƯỜNG SƠN

DANH MỤC DỰ KIẾN ĐÍNH KÈM
PHỤ LỤC 01: YÊU CẦU VỀ BẢO HỘ LAO ĐỘNG, VẬT TƯ HÓA CHẤT
(Kèm thư mời báo giá số: 08/TMBG-TTYT ngày 20/8/2025 của Trung tâm Y tế Văn Giang)

TT	Nội Dung Diễn giải	Số lượng
I/	MÁY MÓC THIẾT BỊ	Theo nhu cầu thực tế sử dụng tại Trung tâm, đảm bảo hoàn thành sản phẩm dịch vụ thực hiện
1	Máy hút bụi Khô và ướt	
2	Máy quét rác đẩy tay	
3	Máy chà sàn công nghiệp liên hợp	
4	Máy đánh sàn đơn	
II/	BẢO HỘ LAO ĐỘNG	
1.	Quần áo BHLĐ	Theo nhu cầu thực tế sử dụng tại Trung tâm, đảm bảo hoàn thành sản phẩm dịch vụ thực hiện
2	Thẻ, giấy, ủng	
3	Các dụng cụ bảo hộ và an toàn lao động khác	
III/	DỤNG CỤ VẬT TƯ TIÊU HAO	
1	Dao cạo	Theo nhu cầu thực tế sử dụng tại Trung tâm, đảm bảo hoàn thành sản phẩm dịch vụ thực hiện
2	Liềm cắt cỏ	
3	Bàn chải cọ NVS cong + thẳng	
4	Khăn mặt màu	
5	Khăn lau kính chuyên dụng	
6	Khăn lau đa năng màu đỏ	
7	Găng tay cao su dày	
8	Găng tay cao su mỏng	
9	Chổi chít cán ngắn	
10	Chổi tre	
11	Chổi nhựa	
12	Bình xịt kính	
13	Hót rác nhựa cán dài	
14	Biển báo sàn ướt	
15	Chổi quét mạng nhện	
16	Chổi lau ướt	
17	Xô nhựa	
18	Chổi lau khô	



TT	Nội Dung Diễn giải	Số lượng
19	Chổi lau ướt	
20	Gạt nước	
21	Khẩu trang	
22	Bộ gạt sàn	
IV/	HÓA CHẤT LÀM SẠCH	
1	Xà Phòng - Giặt khăn	Theo nhu cầu thực tế sử dụng tại Trung tâm, đảm bảo hoàn thành sản phẩm dịch vụ thực hiện
2	Hóa chất lau sàn	
3	Gift- hóa chất tẩy nhà vệ sinh	
4	Xịt phòng	
5	Cift tẩy đa năng	
6	Hóa chất tẩy Toilet	
7	Hóa chất lau kính	

1. Thời gian làm việc: Từ thứ hai đến thứ sáu. Vào ngày thứ Bảy, Chủ nhật, ngoài giờ hành chính và các ngày lễ, tết trực 50% nhân lực.

Vào mùa hè:

+ Buổi sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút

Vào mùa đông:

+ Buổi sáng: Từ 7 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút

(Thời gian làm việc có thể thay đổi để phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị)

2. Thời gian thực hiện gói thầu: 4 tháng

3. Bố trí nhân sự

Nhân sự làm việc thường xuyên tại Trung tâm: 15 nhân viên + 01 giám sát lưu động.

- Nhân sự trong độ tuổi lao động có sức khỏe tốt

- Có kinh nghiệm vệ sinh công nghiệp

3.1. Yêu cầu về năng lực của nhà thầu: Nhà thầu có đầy đủ các tiêu chuẩn, chứng nhận sau:

- Chứng nhận quản lý chất lượng đạt tiêu chuẩn ISO 9001- 2015 (hoặc tương đương) cho dịch vụ vệ sinh công nghiệp;

- Chứng nhận hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015 cho dịch vụ vệ sinh công nghiệp (hoặc tương đương trở lên);

- Có chứng chỉ thực hành tốt 5S cho dịch vụ vệ sinh công nghiệp (hoặc tương đương trở lên);

- Chứng nhận hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe ISO 45001:2018 cho dịch vụ vệ sinh công nghiệp (hoặc tương đương trở lên).

* Cung cấp đầy đủ chứng chỉ, chứng nhận và tài liệu chứng minh.

3.2. Yêu cầu về nhân sự chủ chốt

- Yêu cầu về vị trí Tổ trưởng:

+ Được đào tạo về kiểm soát nhiễm khuẩn/vệ sinh môi trường bề mặt và quản lý chất thải y tế do đơn vị có chức năng đào tạo cấp;

+ Có Giấy chứng nhận huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hoặc thẻ an toàn lao động do đơn vị có chức năng đào tạo cấp;

- Yêu cầu về các nhân sự: Trước khi ký hợp đồng, cung cấp danh sách nhân sự để đối chiếu thực tế.

* Cung cấp đầy đủ chứng chỉ, bằng cấp và tài liệu chứng minh.

4. Yêu cầu về máy móc, thiết bị: Tối thiểu có:

Máy chà sàn công nghiệp liên hợp: 01 cái

Máy đánh sàn đơn: 01 cái

Máy hút bụi, hút nước: 01 cái

(Thiết bị có công suất phù hợp với yêu cầu công việc thực tế. Yêu cầu cung cấp tài liệu chứng minh khả năng huy động thiết bị).

4. Các tiêu chuẩn cụ thể:

a. Vệ sinh sàn:

Sàn phải được làm sạch thường xuyên và đảm bảo khô, ưu tiên các khu vực có nhiều người đi lại và tiếp xúc.

Hàng tháng chà sàn bằng máy 01 lần.

Lau sàn bằng dung dịch khử khuẩn phù hợp với từng khu vực.

Sử dụng các loại khăn lau, cây lau chuyên dụng.

Đặt biển báo "Sàn ướt" khi đang lau.

Thu gom rác, chất thải trên sàn trước khi làm sạch.

b. Vệ sinh tường và vách ngăn:

Làm sạch các vết bẩn, bụi bặm trên tường.

Sử dụng các loại khăn lau hoặc bàn chải phù hợp.

Vệ sinh tường bằng dung dịch khử khuẩn.

c. Vệ sinh đồ đạc và thiết bị

Làm sạch các bề mặt của giường bệnh, tủ đầu giường bàn làm việc, ghế, máy móc trang thiết bị,...

Sử dụng các loại khăn lau, dung dịch khử khuẩn và chất tẩy rửa phù hợp.

Làm sạch từ trên xuống dưới và từ trong ra ngoài.

Vệ sinh các thiết bị y tế trước khi sử dụng.

d. Vệ sinh nhà vệ sinh

Làm sạch bồn cầu, lavabo, bồn rửa tay, sàn nhà.

Sử dụng các loại hóa chất khử khuẩn, chất tẩy rửa và dụng cụ vệ sinh phù hợp.

Đảm bảo nhà vệ sinh thông thoáng, khô ráo, không có mùi hôi.

e. Vệ sinh phòng phẫu thuật

Làm sạch sàn, tường, bàn mổ, thiết bị y tế.

Vô trùng dụng cụ, thiết bị y tế.

Đảm bảo phòng phẫu thuật được vệ sinh sạch sẽ và vô khuẩn.

f. Vệ sinh phòng cách ly

Sử dụng các dụng cụ vệ sinh riêng biệt.

Nhân viên phải trang bị đầy đủ dụng cụ bảo hộ.

Khử khuẩn bề mặt các thiết bị y tế trước khi chuyển ra khỏi phòng cách ly.

Cửa phòng cách ly phải được đóng kín trong quá trình làm vệ sinh.

**PHỤ LỤC 2: DANH MỤC CÔNG VIỆC DỰ KIẾN THUÊ DỊCH VỤ DỌN DẸP NỘI,
NGOẠI CẢNH TẠI TRUNG TÂM Y TẾ VĂN GIANG**

NGOẠI CẢNH TẠI TRUNG TÂM Y TẾ VĂN GIANG				
STT	Mô tả công việc	Tần suất thực hiện	Khối lượng chi tiết	Tổng khối lượng (m2)
I	Nhà A			
1	Lau và làm sạch các vết bẩn trên sàn nhà, cầu thang	Hàng ngày	Tầng 1: Diện tích 375 m2, gồm: 11 phòng Tầng 2: Diện tích 375 m2, gồm: 10 phòng Tầng 3: Diện tích 375 m2, gồm: 10 phòng	1125
2	Chà sạch sàn nhà bằng hóa chất chuyên dụng	Hàng ngày		
3	Làm sạch cửa ra vào, cửa sổ, cửa kính, kệ cửa sổ, cửa thông gió, ô thoáng	Hàng ngày		
4	Làm sạch quạt, đèn chiếu sáng, đèn bảo vệ, đồng hồ, tranh ảnh	Hàng ngày		
5	Làm sạch tường nhà, mạng nhện (trên tường nhà và hành lang)	2 lần/tháng và khi bẩn		
6	Lau và làm sạch ghế chờ, lan can, tay vịn hành lang	Hàng ngày		
7	Rửa dụng cụ xét nghiệm, Vệ sinh máy móc trang thiết bị y tế	Hàng ngày		
8	Làm sạch bàn ghế, tủ để đồ, giường bệnh nhân tại các khoa/phòng	Hàng ngày và khi bẩn		
9	Vệ sinh bồn rửa tay, nhà vệ sinh	Hàng ngày và khi bẩn		
10	Cho bệnh nhân mượn quần áo, chăn, màn, chiếu, ...; sau đó thu gom và đem đi giặt, phơi khô, gấp gọn gàng	Hàng ngày và khi bẩn		
11	Vận chuyển thùng nước uống đến cho bệnh nhân, nhân viên y tế	2 ngày/lần và khi có yêu cầu		
12	Thu gom, vận chuyển rác tới nơi quy định; cọ thùng rác, thay túi đựng rác	Hàng ngày		
13	Khơi thông cống rãnh (khi trời mưa hoặc khi bị tắc cống rãnh,...)	Khi trời mưa hoặc bị tắc cống rãnh		
14	Vệ sinh mái nhà để xe	2 lần/tháng		
15	Vệ sinh khu vực nhà để xe nhân viên, bệnh nhân	Hàng ngày và khi bẩn		
16	Dọn vệ sinh khu vực ngoại cảnh bên trong khuôn viên bệnh viện	Hàng ngày và khi bẩn		
17	Dọn vệ sinh khu vực ngoại cảnh bên ngoài khuôn viên bệnh viện	2 lần/tháng		
18	Tưới cây và chăm sóc cây của khoa/phòng	Hàng ngày		
19	Tổng vệ sinh chung của khoa/phòng	1 lần/tuần		
II	Nhà B			

STT	Mô tả công việc	Tần suất thực hiện	Khối lượng chi tiết	Tổng khối lượng (m2)
1	Lau và làm sạch các vết bẩn trên sàn nhà, cầu thang	Hàng ngày	Tầng 1: Diện tích 550 m2, gồm: 22 phòng Tầng 2: Diện tích 550 m2, gồm: 19 phòng	1100
2	Chà sạch sàn nhà bằng hóa chất chuyên dụng	Hàng ngày		
3	Làm sạch cửa ra vào, cửa sổ, cửa kính, kệ cửa sổ, cửa thông gió, ô thoáng	Hàng ngày		
4	Làm sạch quạt, đèn chiếu sáng, đèn bảo vệ, đồng hồ, tranh ảnh	Hàng ngày		
5	Làm sạch tường nhà, mạng nhện (trên tường nhà và hành lang)	2 lần/tháng và khi bẩn		
6	Lau và làm sạch ghế chờ, lan can, tay vịn hành lang	Hàng ngày		
7	Vệ sinh máy móc trang thiết bị y tế	Hàng ngày		
8	Làm sạch bàn ghế, tủ để đồ, giường bệnh nhân tại các khoa/phòng	Hàng ngày và khi bẩn		
9	Vệ sinh bồn rửa tay, nhà vệ sinh	Hàng ngày và khi bẩn		
10	Cho bệnh nhân mượn quần áo, chăn, màn, chiếu, ...; sau đó thu gom và đem đi giặt, phơi khô, gấp gọn gàng	Hàng ngày và khi bẩn		
11	Vận chuyển thùng nước uống đến cho bệnh nhân, nhân viên y tế	2 ngày/lần và khi có yêu cầu		
12	Thu gom, vận chuyển rác tới nơi quy định; cọ thùng rác, thay túi đựng rác	Hàng ngày		
13	Khởi thông cống rãnh (khi trời mưa hoặc khi bị tắc cống rãnh,...)	Khi trời mưa hoặc bị tắc cống rãnh		
14	Vệ sinh mái nhà để xe	2 lần/tháng		
15	Vệ sinh khu vực nhà để xe nhân viên, bệnh nhân	Hàng ngày và khi bẩn		
16	Dọn vệ sinh khu vực ngoại cảnh bên trong khuôn viên bệnh viện	Hàng ngày và khi bẩn		
17	Dọn vệ sinh khu vực ngoại cảnh bên ngoài khuôn viên bệnh viện	2 lần/tháng		
18	Tưới cây và chăm sóc cây của khoa/phòng	Hàng ngày		
19	Tổng vệ sinh chung của khoa/phòng	1 lần/tuần		
III Nhà C				
1	Lau và làm sạch các vết bẩn trên sàn nhà, cầu thang	Hàng ngày		
2	Chà sạch sàn nhà bằng hóa chất chuyên dụng	Hàng ngày		
3	Làm sạch cửa ra vào, cửa sổ, cửa kính, kệ cửa sổ, cửa thông gió, ô thoáng	Hàng ngày		

STT	Mô tả công việc	Tần suất thực hiện	Khối lượng chi tiết	Tổng khối lượng (m2)		
4	Làm sạch quạt, đèn chiếu sáng, đèn bảo vệ, đồng hồ, tranh ảnh	Hàng ngày	Tầng 1: Diện tích 495 m2, gồm: 14 phòng Tầng 2: Diện tích 494,7 m2, gồm: 14 phòng Tầng 3: Diện tích 493 m2, gồm: 12 phòng	1482,7		
5	Làm sạch tường nhà, mạng nhện (trên tường nhà và hành lang)	2 lần/tháng và khi bẩn				
6	Lau và làm sạch ghế chờ, lan can, tay vịn hành lang	Hàng ngày				
7	Vệ sinh máy móc trang thiết bị y tế	Hàng ngày				
8	Làm sạch bàn ghế, tủ để đồ, giường bệnh nhân tại các khoa/phòng	Hàng ngày và khi bẩn				
9	Vệ sinh bồn rửa tay, nhà vệ sinh	Hàng ngày và khi bẩn				
10	Cho bệnh nhân mượn quần áo, chăn, màn, chiếu, ...; sau đó thu gom và đem đi giặt, phơi khô, gấp gọn gàng	Hàng ngày và khi bẩn				
11	Vận chuyển thùng nước uống đến cho bệnh nhân, nhân viên y tế	2 ngày/lần và khi có yêu cầu				
12	Thu gom, vận chuyển rác tới nơi quy định; cọ thùng rác, thay túi đựng rác	Hàng ngày				
13	Khởi thông cống rãnh (khi trời mưa hoặc khi bị tắc cống rãnh,...)	Khi trời mưa hoặc bị tắc cống rãnh				
14	Vệ sinh mái nhà để xe	2 lần/tháng				
15	Vệ sinh khu vực nhà để xe nhân viên, bệnh nhân	Hàng ngày và khi bẩn				
16	Dọn vệ sinh khu vực ngoại cảnh bên trong khuôn viên bệnh viện	Hàng ngày và khi bẩn				
17	Dọn vệ sinh khu vực ngoại cảnh bên ngoài khuôn viên bệnh viện	2 lần/tháng				
18	Tưới cây và chăm sóc cây của khoa/phòng	Hàng ngày				
19	Tổng vệ sinh chung của khoa/phòng	1 lần/tuần				
IV Nhà Hành chính						
1	Lau và làm sạch các vết bẩn trên sàn nhà, cầu thang	Hàng ngày			Tầng 1: Diện tích 191 m2, gồm: 5 phòng Tầng 2: Diện tích	577
2	Chà sạch sàn nhà bằng hóa chất chuyên dụng	Hàng ngày				
3	Làm sạch cửa ra vào, cửa sổ, cửa kính, kệ cửa sổ, cửa thông gió, ô thoáng	Hàng ngày				
4	Làm sạch quạt, đèn chiếu sáng, đèn bảo vệ, đồng hồ, tranh ảnh	Hàng ngày				
5	Làm sạch tường nhà, mạng nhện (trên tường nhà và hành lang)	2 lần/tháng và khi bẩn				
6	Lau và làm sạch ghế chờ, lan can, tay vịn hành lang	Hàng ngày				

STT	Mô tả công việc	Tần suất thực hiện	Khối lượng chi tiết	Tổng khối lượng (m2)
7	Vệ sinh, dọn dẹp tài sản, trang thiết bị ở hội trường	Hàng ngày	193 m2, gồm: 4 phòng Tầng 3: Diện tích 193 m2, gồm: 3 phòng	
8	Làm sạch bàn ghế, tủ để đồ,... tại các phòng làm việc và sảnh tòa nhà.	Hàng ngày và khi cần		
9	Vệ sinh bồn rửa tay, nhà vệ sinh	Hàng ngày và khi cần		
10	Vận chuyển thùng nước uống đến các phòng làm việc cho nhân viên y tế	2 ngày/lần và khi có yêu cầu		
11	Thu gom, vận chuyển rác tới nơi quy định; cọ thùng rác, thay túi đựng rác	Hàng ngày		
12	Khởi thông cống rãnh (khi trời mưa hoặc khi bị tắc cống rãnh, ..)	Khi trời mưa hoặc bị tắc cống rãnh		
13	Vệ sinh mái nhà để xe	2 lần/tháng		
14	Vệ sinh khu vực nhà để xe nhân viên, bệnh nhân (hàng ngày và khi cần)	hàng ngày và khi cần		
15	Dọn vệ sinh khu vực ngoại cảnh bên trong khuôn viên bệnh viện	Hàng ngày và khi cần		
16	Dọn vệ sinh khu vực ngoại cảnh bên ngoài khuôn viên bệnh viện	2 lần/tháng		
17	Tưới cây và chăm sóc cây của khoa/phòng	Hàng ngày		
18	Tổng vệ sinh chung của khoa/phòng	1 lần/tuần		
V Nhà E				
1	Lau và làm sạch các vết bẩn trên sàn nhà, cầu thang bộ và thang máy.	Hàng ngày	Tầng 1: Diện tích 850 m2, gồm: 13 phòng Tầng 2: Diện tích 850 m2, gồm: 15 phòng	4250
2	Chà sạch sàn nhà bằng hóa chất chuyên dụng	Hàng ngày		
3	Làm sạch cửa ra vào, cửa sổ, cửa kính, kệ cửa sổ, cửa thông gió, ô thoáng	Hàng ngày		
4	Làm sạch quạt, đèn chiếu sáng, đèn bảo vệ, đồng hồ, tranh ảnh	Hàng ngày		
5	Làm sạch tường nhà, mạng nhện (trên tường nhà và hành lang)	2 lần/tháng và khi cần		
6	Lau và làm sạch ghế chờ, lan can, tay vịn hành lang	Hàng ngày		
7	Vệ sinh máy móc trang thiết bị y tế	Hàng ngày		
8	Làm sạch bàn ghế, tủ để đồ, giường bệnh nhân tại các khoa/phòng	Hàng ngày và khi cần		
9	Vệ sinh bồn rửa tay, nhà vệ sinh	Hàng ngày và khi cần		

STT	Mô tả công việc	Tần suất thực hiện	Khối lượng chi tiết	Tổng khối lượng (m2)
10	Cho bệnh nhân mượn quần áo, chăn, màn, chiếu, ...; sau đó thu gom và đem đi giặt, phơi khô, gấp gọn gàng	Hàng ngày và khi cần	Tầng 3: Diện tích 850 m2, gồm: 13 phòng Tầng 4: Diện tích 850 m2, gồm: 14 phòng Tầng 5: Diện tích 850 m2, gồm: 07 phòng	
11	Vận chuyển thùng nước uống đến cho bệnh nhân, nhân viên y tế	2 ngày/lần và khi có yêu cầu		
12	Thu gom, vận chuyển rác tới nơi quy định; cọ thùng rác, thay túi đựng rác	Hàng ngày		
13	Khởi thông cống rãnh (khi trời mưa hoặc khi bị tắc cống rãnh,...)	Khi trời mưa hoặc bị tắc cống rãnh		
14	Vệ sinh mái nhà để xe	2 lần/tháng		
15	Vệ sinh khu vực nhà để xe nhân viên, bệnh nhân	Hàng ngày và khi cần		
16	Dọn vệ sinh khu vực ngoại cảnh bên trong khuôn viên bệnh viện	Hàng ngày và khi cần		
17	Dọn vệ sinh khu vực ngoại cảnh bên ngoài khuôn viên bệnh viện	2 lần/tháng		
18	Tưới cây và chăm sóc cây của khoa/phòng	Hàng ngày		
19	Tổng vệ sinh chung của khoa/phòng	1 lần/tuần		

NG
YÊN